TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18 /2022/HSST
Ngày 25/03/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đại Long

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Lệ Thanh 2. Ông Đặng Ngọc Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hoan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2022, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2022/QĐXXST-HS ngày 15/02/2022, đối với bị cáo;

Phạm Công H, sinh năm 1997; Nơi sinh, cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện X, tỉnh H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Công H sinh năm 1975 và bà Mai Thị Ph sinh năm 1978; chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt tại phiên tòa).

Bị hại: Anh Phạm Văn A- SN 2001 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Hà T, xã , huyện X, tỉnh H.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Văn G - Sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện X, tỉnh H.

2. Anh Nguyễn Ngọc Đ - Sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn T, phường T, thành phố H, tỉnh H**.**

3. Anh Nguyễn Ngọc Th - Sinh năm 1969 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Thịnh T, phường T, huyện X, tỉnh H**.**

Người làm chứng:

1. Anh Hoàng Văn N - sinh năm 2002 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn 2, xã Đ, huyện X, tỉnh H.

2. Anh Đỗ Xuân N - SN 1991 (Vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn C, xã Đ, huyện X, tỉnh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 23/9/2021 Phạm Văn H ở thôn T, xã Đ, huyện X, tỉnh H đi xe đạp từ nhà đến nhà anh Phạm Văn A ở cùng thôn chơi, đến nơi H mượn điện thoại của A và nằm ở gường phòng khách nhà A chơi điện tử. Khoảng 30 phút thì có Đỗ Xuân N đến nhà A trả xe mô tô Exciter nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, BKS 36B6-232.38 và đưa chìa khóa cho A, xe này A mượn của anh Nguyễn Ngọc T đăng ký xe mang tên anh Nguyễn Ngọc Đ (con của anh T) và ngồi nói chuyện với A ở phòng ngủ của A. Khoảng 5 phút sau thì H đi vào phòng ngủ trả điện thoại cho A rồi hỏi mượn xe môtô BKS 36B6-323.38 để đi công việc thì A đồng ý và nói với H "Chìa khóa đang để dưới đuôi giường đi nhanh mang xe về cho em còn đi việc", H đi lại đuôi giường lấy chìa khóa và nói "Tao mượn đi có việc khoảng 10 phút nữa tao quay lại trả xe cho". Sau đó H điều khiển xe đi đến Trường mầm non xã Quảng Đức đón em trai là Phạm Công N đang chơi ở đó về nhà. H quay lại trả xe cho A nhưng trên đường đi nảy sinh ý định mang xe mô tô cuả A đi càm cố lấy tiền tiêu xài cá nhân nên đã đi đến nhà Hoàng Văn N để nhờ N dẫn đi cắm xe. Khi gặp N, H nhờ N dẫn đi cắm xe thì N hỏi H "Xe ở đâu mà cắm", H nói "Xe tao vừa mua của thằng A", nghe H nói vậy N không hỏi thêm và dẫn H đến nhà Nguyễn Văn G. Khi gặp G, H nói với G muốn cắm chiếc xe mô tô BKS 36B6-323.38, thì G hỏi H "Xe của ai mà cắm", H trả lời "Xe của em, giấy tờ em để quên ở nhà, anh cho em cắm 4.000.000đ, hôm sau có tiền em chuộc lại", G đồng ý và đưa cho H 4.000.000đ. H nhận tiền rồi đưa chìa khóa cho Giang rồi cùng N bắt taxi về. Sau khi có tiền H đã mua một chiếc điện thoại OPPO hết 1.000.000đ, số tiền còn lại đã tiêu xài cá nhân hết.

Phạm Văn A thấy Hiếu mượn xe không trả, A đã liên lạc nhiều lần với H nhưng không được nên ngày 25/9/2021, A đã đến cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương để báo cáo.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 53/UBND-HĐĐGTS ngày 11/10/2021, của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Quảng Xương kết luận: Chiếc xe mô

tô nhan hiệu Exciter, màu sơn đen, BKS 36B6-232.38 tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

Ngày 09/12/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trả lại chiếc xe môtô Exciter nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, BKS 36B6-232.38 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Ngọc Th, anh Th nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm.

Trong tháng 10/2021 Phạm Công H đã tự nguyện trả lại số tiền 4.000.000đ cho Nguyễn Văn G, anh G nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm. Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT không đủ căn cứ chứng minh về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Nguyễn Văn G nên không xem xét xử lý.

Đối với Hoàng Văn N quá trình điều tra không đủ căn cứ xử lý N đồng phạm với H về hành vi lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản.

Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, sau khi xét hỏi và tranh luận, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 27/CTr-VKSQX ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Phạm Công H về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", theo khoản 1 Điều 175 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Phạm Công H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

* Về hình phạt chính: Áp dụng khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS. Xử phạt bị cáo Phạm Công H từ 15 tháng đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 tháng đến 36 tháng.

* Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có công việc ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Giao bị cáo Phạm Công H cho UBND xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

* Về vật chứng: Áp dụng Điều 48 BLHS, Điều 106 BLTTHS; Trả lại 01 chiếc điện thoại OPPO cho Phạm Công H.

* Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận tội, không có ý kiến tranh luận, bị cáo xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định tội phạm:*

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Ngày 23/9/2021 Phạm Công H đã mượn chiếc xe môtô Exciter nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, BKS 36B6-232.38 của anh Phạm Văn A rồi đem đi cầm cố lấy 4.000.000đ tiêu xài cá nhân. Chiếc xe được trị giá là 25.000.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án. Như vậy Hội đồng xét xử nhận thấy đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Phạm Công H phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 175 BLHS.

[*3] Xét tính chất mức độ nghiêm trọng của tội phạm*: Bị cáo phạm tội thuộc tội phạm ít nghiêm trọng là tội phạm có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội không lớn, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an xã hội và trên địa bàn, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân; bị cáo nhận thức đầy đủ về tính chất nguy hiểm cũng như hậu quả của hành vi do mình thực hiện, nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm nên phạm tội do lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về nhân thân: Bị cáo lần đầu phạm tội, không có tiền án, tiền sự.

+ Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

+ Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đã tự nguyện trả lại số tiền đã cầm cố xe, bản thân từng tham gia quân ngũ nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ; trước khi phạm tội là người có nhân tốt, chấp hành tốt mọi quy định của địa phương; có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có khả năng cải tạo và nếu không bắt các bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm, do nhất thời mà phạm tội nên cho bị cáo được hưởng án treo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự năm.

Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT không đủ căn cứ chứng minh về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có của Nguyễn Văn G nên không xem xét xử lý, căn cứ theo hồ sơ vụ án HĐXX xét thấy là phù hợp.

Trong quá trình điều tra Cơ quan CSĐT không đủ căn cứ chứng minh về hành vi đồng phạm về tội "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*" của Hoàng Văn N nên không xem xét xử lý, căn cứ theo hồ sơ vụ án HĐXX xét thấy là phù hợp.

[5] Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại:

Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sỡ hữu hợp pháp là anh Nguyễn Ngọc Th chiếc xe môtô Exciter nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, BKS 36B6-232.38, anh Thông; không yêu cầu bồi thường gì thêm; Bị cáo đã trả đủ cho anh Nguyễn Văn G số tiền là 4.000.000đ, anh Giang không yêu cầu gì thêm; bị hại anh Phạm Văn A không có yêu cầu gì thêm; việc không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm là sự tự nguyện không trái với đạo đức xã hội và quy định của pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung. Bị cáo là người lao động tự do nên không cấm hành nghề, gia đình hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt tiền, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng và các vấn đề khác:

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trả lại chiếc xe môtô Exciter nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, BKS 36B6-232.38 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Ngọc Th, anh Th nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm nên HĐXX miễn xét.

Chiếc điện thoại OPPO, H mua bằng tiền cầm cố xe nhưng H đã trả lại tiền cho anh Nguyễn Văn G nên trả lại chiếc điện thoại cho H là phù hợp.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Đề nghị hình phạt của Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp và có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 175; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo: Phạm Công H phạm tội: "*Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản*".

Xử phạt bị cáo: Phạm Công H 15 (mười lăm) tháng tù cho được hưởng án treo. Thời gian thử thách 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao người bị kết án Phạm Công H cho Ủy ban nhân dân xã Quảng Đức, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Các bên tự nguyện không yêu cầu bồi thường, không buộc bị cáo bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã trả lại chiếc xe môtô Exciter nhãn hiệu YAMAHA, màu sơn đen, BKS 36B6-232.38 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Nguyễn Ngọc Th, anh Th nhận lại tài sản không có yêu cầu gì thêm.

Trả lại cho Phạm Công H chiếc điện thoại OPPO, màu đen, đã qua sử dụng được đựng trong phong bì dán kín niêm phong, có chứ ký tên của Bùi Xuân H; Nguyễn Văn Đ; Vũ Thị Ph; Phạm Công H và đóng 05 dấu hình tròn của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Xương.

Toàn bộ vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương tỉnh Thanh Hóa theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 20/01/2022.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo: Phạm Công H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 25 tháng 03 năm 2022).

Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình) vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- Sở Tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân Tỉnh Thanh Hóa;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Xương;
- UBND xã Quảng Đức, h Quảng Xương;
- Công an huyện Quảng Xương;
- Chi cục Thi hành án dân sự h Quảng Xương;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Đại Long